TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 401/2024/HS-PT
Ngày: 15 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh

Ông Nguyễn Nam Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Tiến- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Đỗ H bị kết án về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 49/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Đỗ H, s**inh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Bùi Đỗ T và con bà Bùi Thị H; Có vợ: Doãn Thị Thúy V và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt cảnh cáo về tội "Đánh bạc" (Đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/03/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

Trong vụ án còn có 06 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 19/03/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke N tại địa chỉ Tổ M, thị trấn K, huyện T, thành phố Hà Nội. Thời điểm kiểm tra quán có mặt bị cáo Phạm Văn B là quản lý của quán Karaoke. Kết quả kiểm tra:

*** Tại phòng hát 1**, tầng 1 có bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Duy T1, đối tượng Kiều Thị H (Sinh năm 1997; Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện T, Hà Nội) và Phạm Thị L (Sinh năm 1999; Trú tại: Khu T, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra thu giữ tại bàn 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 30 cm có dính tinh thể màu trắng; 01 tẩu hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank mang tên Nguyen The H; 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x2 (cm), bên trong chứa 1,5 viên nén hình tam giác màu xanh.

Kết luận giám định số: 1737/KL-KTHS ngày 27/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

" - 1,5 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,772 gam;

- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 30cm, 01 tẩu hút tự tạo cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Nguyen The Hau đều có dính ma túy loại Ketamine".

* **Tại tầng 2**: Cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Lưu Hoàng V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ của V một túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x2 (cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone, số thuê bao 039.704.7366.

Kết luận giám định số 1738/KL-KTHS ngày 27/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,588 gam".*

* **Tại phòng hát tầng 3**, Cơ quan điều tra phát hiện có 14 đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có 07 nam và 07 nữ. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ:

- 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 30cm bên trên có chứa tinh thể màu trắng;

- 01 thẻ nhựa ghi chữ "Viettel 4G" và 02 tẩu hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh

giá 20.000 đồng và tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 nửa viên nén màu xanh;

- 02 mảnh viên nén màu xanh.

Kết luận giám định số 1730/KL-KTHS ngày 27/03/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội Kết luận:

" - Tinh thể màu trắng bên trên 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính 30cm là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,548 gam.

- 01 thẻ nhựa ghi chữ "Viettel 4G" và 02 tẩu hút bằng tờ tiền 20.000 đồng và tờ tiền 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 4,102 gam.

- 01 nửa viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,172 gam.

- 01 mảnh viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng; 0,263 gam.

- 01 mảnh viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, khối lượng; 0,206 gam".

Ngoài ra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp, đưa 32 đối tượng có liên quan về trụ sở để làm rõ. Kết quả xét nghiệm nước tiểu xác định 22/32 đối tượng dương tính với ma túy.

Cơ quan điều tra còn thu giữ:

- 01 (Một) xe ô tô VIOS, BKS: 30F-709.34 màu đỏ và 01 (Một) điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo Phạm Văn B;

- 01 (Một) cây máy tính;

- 01 (Một) đầu thu camera;

- 04 (Bốn) cuốn sổ ghi chép;

- 01 (Một) hóa đơn thanh toán;

- 01 (Một) điện thoại di động OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Bùi Đỗ H;

- 01 (Một) điện thoại Iphone màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức T3;

- 01 (Một) điện thoại Iphone màu vàng đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T;

- 01 (Một) điện thoại Samsung màu xanh đen thu giữ của bị cáo Nguyễn

Duy T4;

- 01 (Một) điện thoại Iphone thu giữ của bị cáo Lưu Hoàng V;
- 01 (Một) điện thoại Iphone màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế H2;
- Số tiền 16.400.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Đức T3, Nguyễn Thế H2 (Tên gọi khác là H3) và Nguyễn Thanh H4 (Sinh năm 1988; trú tại: thị trấn K, huyện T, thành phố Hà Nội) góp vốn mỗi người 200 triệu đồng mở quán Karaoke N. Do dịch bệnh không có khách nên T3 và H2 bàn bạc với nhau cho khách vào thuê phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01 năm 2023 với mức giá là 300.000 đồng/giờ. T3 và H2 thuê Phạm Văn B làm quản lý, trả lương 8 triệu đồng/tháng, B biết việc quán cho khách sử dụng trái phép chất ma túy, B là đón khách, sắp xếp phòng cho khách. Khi khách ra về, B là người trực tiếp vào phòng hát để kiểm đồ, thu tiền phòng của khách. Bị cáo Nguyễn Đức T3 trực tiếp thuê người vào cài phần mềm máy tính để bị cáo B thực hiện việc tính tiền cho khách. Việc cho khách thuê phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo T3 và H2 không nói cho Nguyễn Thanh H4 biết.

Khoảng 23 giờ ngày 19/03/2023, bị cáo Lưu Hoàng V được Phạm Tuấn T4 (Sinh năm 2002, trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện T, Hà Nội) thuê mang ma túy đến quán Karaoke N để bán với giá 3.100.000 đồng, được hưởng lợi 100.000 đồng. Đến nơi, bị cáo V gọi điện cho bị cáo Phạm Văn B mở cửa quán. Bị cáo V mang 01 gói ma túy Ketamine lên phòng 2, tầng 2 chưa kịp giao ma túy cho khách thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Tại phòng hát 1*, tầng 1:* Khoảng 20 giờ 30 phút, bị cáo Nguyễn Duy T1 mượn điện thoại của bị cáo Nguyễn Huy H5 (Sinh năm 1990; Trú tại: Thôn K, xã K, huyện T, thành phố Hà Nội, số điện thoại 0915369859) gọi điện cho Nguyễn Văn T bảo mua 02 viên "Kẹo" và nửa chỉ Ketamine mang đến quán karaoke N để cùng sử dụng. Các bị cáo T1, T thống nhất cùng chung tiền để mua ma tuý và trả tiền phòng hát với nhau. T bảo T1 mua số ma tuý trên với giá 3.400.000 đồng nhưng T không có tiền nên T1 vay và nhờ H5 chuyển cho T 3.400.000 đồng (Việc mua bán ma tuý và đi bay lắc cả T1 và T đều không nói với H5). Sau đó, T gọi điện cho một người nam giới tên Nguyễn Trung T6 (Sinh năm 1997; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) để hỏi mua ma túy. T6 hẹn đưa ma túy cho T tại nhà văn hóa Thôn K, huyện T, thành phố Hà Nội. Sau khi lấy ma túy, T trả cho T6 3.400.000 đồng tiền mua ma túy.

Khoảng 21 giờ 30 phút, T1 đến phòng tầng 1 của quán, tại đây có Phạm

Thị L là nhân viên nữ của quán vào phòng cùng T1, T1 bảo L ra lấy đĩa với mục đích để sử dụng ma tuý. Sau đó, T cùng bạn gái là Kiều Thị H đến nơi và vào phòng tầng 1. Tại đây T bỏ ma tuý Ketamine ra đĩa, T cuốn tẩu bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và trực tiếp "Xào ke" để T1, L và H cùng sử dụng. T và H mỗi người sử dụng ¼ viên kẹo. Số "kẹo" còn lại T để cạnh đĩa trên mặt bàn trong phòng tầng 1 của quán để mọi người tiếp tục sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

***Tại phòng hát tầng 3**:* Khoảng 20 giờ ngày 19/03/2023, nhóm Bùi Đỗ H, Bùi Văn L (Sinh năm 1991), Bùi Văn S (Sinh năm 1992), Bùi Đỗ D (Sinh năm 1996), Tạ Văn T (Sinh năm 1997; Cùng trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Văn H (Sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội) đi uống rượu tại khu vực X, Hà Đ, Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì rủ nhau đến hát tại quán Karaoke N. Bùi Văn L, Bùi Văn S, D, Tạ Văn T và Nguyễn Văn H đi taxi đến quán trước còn H quay về nhà lấy tiền rồi quay lại khu vực X, Hà Đ gặp và mua ma tuý của một người đàn ông (Không rõ tên tuổi và địa chỉ) 01 túi Ketamine và 05 viên thuốc lắc màu xanh với giá 4.000.000 đồng để mang đến quán N mời mọi người cùng sử dụng. Khi H mang ma túy đến quán, nhóm Bùi Văn L, Bùi Văn S, D, Tạ Văn T và Nguyễn Văn H vẫn đang chờ dưới quầy lễ tân do hết phòng. Lúc này, trong phòng tầng 3 có Nguyễn Hữu Đ (Sinh năm 1989; Trú tại: K, huyện T, thành phố Hà Nội) và 02 nhân viên nữ là Phạm Thu H (Sinh năm 1999; Trú tại: Xã B, huyện T, Phú Thọ) và Hà Thị T (Sinh ngày 24/09/2006 (16 tuổi 5 tháng 23 ngày); Trú tại: Khu N, xã T, huyện T, Phú Thọ). H trao đổi với B cho nhóm H vào ghép phòng cùng nhóm Đ (Nhóm H và Đ không quen biết nhau từ trước), bị cáo B đồng ý và ghép phòng cho nhóm H, đồng thời bố trí thêm 05 nhân viên nữ là Phùng Thị T (Sinh năm 2008; trú tại: Xã T, huyện T, Phú Thọ), Đinh Thúy T (Sinh năm 1999; trú tại: G, xã A, huyện M, Hà Nội), Vì Thị K (Sinh năm 2003; trú tại: Bản T, xã X, huyện V, Sơn La), Phùng Thị T (Sinh ngày 20/03/2005 (17 tuổi 11 tháng 27 ngày); Trú tại: Khu N, xã T, huyện T, Phú Thọ) và Lường Thị T (Sinh năm 2004; Trú tại: Xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên) vào tiếp khách.

Khi Bùi Đỗ H cùng nhóm bạn vào phòng thấy trên bàn đã có sẵn 01 đĩa sứ cùng một ít Ketamine và 01 tẩu hút. Đ tỉnh dậy và sử dụng nốt số Ketamine còn lại của Đ đã sử dụng trước đó chưa hết. Sau đó, H bỏ Ketamine và 05 viên thuốc lắc ra để trên bàn, lấy 01 viên bẻ ½ để sử dụng, đưa ½ viên còn lại cho Đ nhưng Đ không sử dụng và để lại bàn. H cũng đưa 01 viên cho L, L tự bẻ ½

viên sử dụng, còn lại ½ viên L để lại bàn để ai muốn sử dụng thì tự bẻ và sử dụng. Đối với số Ketamine, H bảo T đổ ra đĩa và xào cho mọi người cùng sử dụng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Bản án số 49/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức T3, Phạm Văn B, Nguyễn Thế H2 phạm tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*. Các bị cáo Nguyễn Duy T1, Nguyễn Văn T, Bùi Đỗ H phạm tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Bị cáo Lưu Hoàng V phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 48; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đỗ H 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 20/03/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt các bị cáo khác, giải quyết về dân sự, xử lý vật chứng, án phí, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 22/01/2024, bị cáo Bùi Đỗ H kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Bùi Đỗ H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Bùi Đỗ H thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong nội dung của bản án sơ thẩm là đúng, xác định Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là không oan.

Bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt vì mức hình phạt 09 năm tù là quá nặng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ bị bệnh điều trị ở Bệnh viện huyết học, mẹ ốm đau, vợ không có công ăn việc làm ổn định, gia đình có công với cách mạng, đã nộp tiền án phí sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo Bùi Đỗ H 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, tuy bị cáo có tình tiết mới nhưng bị cáo có nhân thân xấu, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Đỗ H làm trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Đỗ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Tại phòng hát tầng 3 của quán Karaoke N: Tối ngày 19/03/2023, bị cáo Bùi Đỗ H đi mua 01 túi Ketamine và 05 viên thuốc lắc màu xanh với giá 4.000.000 đồng mang đến quán tổ chức cho Bùi Văn L, Bùi Văn S, Bùi Đỗ D, Tạ Văn T, Nguyễn Văn H, Đinh Thúy T, Vì Thị K, Phùng Thị T (17 tuổi 11 tháng 27 ngày), Hà Thị T (16 tuổi 5 tháng 23 ngày) và Lường Thị T sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật gồm 4,65 gam Ketamine; 0,435 gam MDMA các dụng cụ dính chất ma túy loại Ketamine.

[3] Hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo Bùi Đỗ H để cho các đối tượng khác sử dụng trái phép xâm hại chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Bùi Đỗ H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Đỗ H: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Bùi Đỗ H vào năm 2013 bị Tòa án xử phạt cảnh cáo về tội "Đánh bạc" đã được xóa án tích nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 09 năm tù đối với bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi bị bệnh điều trị tại Bệnh viện huyết học, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đã nộp tiền án phí sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Bùi Đỗ H được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định và những nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đỗ H và sửa một phần bản án sơ thẩm:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đỗ H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Đỗ H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 20/03/2023.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Bùi Đỗ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: HS,, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Quang Dũng